

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 38/TTr-STTTT ngày 08/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2023 và thay thế Quyết định số 19/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND

các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN và các tổ chức CTXH tỉnh;
- CPVP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Quảng Nam;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, NCKS (A) (90b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Nam

(Kèm theo Quyết định số #sovb/2023/QĐ-UBND

Ngày #nbh tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về báo chí; xuất bản, in, phát hành; phát thanh, truyền hình; thông tin điện tử; thông tin đối ngoại; thông tin cơ sở; bưu chính; viễn thông; tần số vô tuyến điện; công nghiệp công nghệ thông tin; ứng dụng công nghệ thông tin; an toàn thông tin mạng; giao dịch điện tử, chuyển đổi số tại địa phương (sau đây gọi tắt là thông tin và truyền thông).

2. Sở Thông tin và Truyền thông có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 11/2022/TT-BTTTT ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Thông tin và Truyền thông thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Lãnh đạo Sở

Sở Thông tin và Truyền thông có Giám đốc và không quá 02 (hai) Phó Giám đốc.

1. Giám đốc Sở là người đứng đầu Sở Thông tin và Truyền thông, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Sở Thông tin và Truyền thông; thực hiện các

chức trách, nhiệm vụ của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định tại khoản 3 và 4 Điều 7 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Phó Giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc Sở ủy quyền điều hành các hoạt động của Sở.

3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ và theo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức

a) Các tổ chức tham mưu, tổng hợp:

- Văn phòng;
- Thanh tra.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Công nghệ thông tin-Bưu chính, Viễn thông ;
- Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản.

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Thông tin và Truyền thông:

- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông;
- Các tổ chức khác (nếu có) để đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển về thông tin và truyền thông của tỉnh, phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

2. Biên chế

Biên chế công chức trong các tổ chức hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Thông tin và Truyền thông được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, tổng số lượng người làm việc của các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh do cấp có thẩm quyền giao theo quy định.

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định phân bổ biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc được UBND tỉnh giao.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh, nghề nghiệp được

cấp có thẩm quyền phê duyệt; hàng năm Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức tham mưu tổng hợp và phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở theo quy định của pháp luật; căn cứ quy định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức tham mưu tổng hợp, phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc bổ sung, sửa đổi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông thì Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất, trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.